

Số: *12*/2020/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày *19* tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND

ngày 30 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẢI DƯƠNG

ĐẾN Số: *685*

Ngày: *21/2/2020*

Chuyên:

Lưu hồ sơ số:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản;

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp như sau:

1. Bãi bỏ nội dung: “*kiểm soát thủ tục hành chính*” quy định tại Khoản 1 Mục I Điều 1.

2. Bãi bỏ Khoản 8 Khoản 10 và Điểm a Khoản 17 Mục II Điều 1.

3. Sửa đổi Khoản 19 Mục II Điều 1 như sau: "Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đấu giá tài sản tại địa phương theo quy định của Luật Đấu giá tài sản."

4. Bổ sung Điểm d Khoản 24 Mục II Điều 1 như sau:

"d) Kiểm tra, đánh giá tính pháp lý hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả."

5. Bổ sung Khoản 26a Mục II Điều 1 như sau:

"26a. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về Thừa phát lại tại địa phương; theo quy định của pháp luật."

6. Bổ sung Khoản 26b Mục II Điều 1 như sau:

"26b. Thực hiện quản lý nhà nước về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại tại địa phương theo quy định của pháp luật."

7. Sửa đổi điểm b Mục III Điều 1 như sau:

"b) Các tổ chức tham mưu, tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở, gồm:

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Phòng Xây dựng, kiểm tra và theo dõi thi hành pháp luật (*trên cơ sở hợp nhất Phòng Xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật*);
- Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật;
- Phòng Hành chính Tư pháp;
- Phòng Hỗ trợ tư pháp."

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2020.

Các nội dung khác thực hiện theo quy định tại Quyết định số 24/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *LM*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT-VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (20b).*h*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Dương Thái